

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 3

NGHỊ ĐỊNH

Quy định quản lý, sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định quản lý, sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về nguyên tắc bố trí dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí, nội dung chi, mức chi kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan được sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ sau khi nộp vào ngân sách nhà nước:

a) Bộ Công an và các bộ, cơ quan ngang bộ khác có nhiệm vụ tham gia phối hợp với Bộ Công an trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

2. Bộ Công an được sử dụng kinh phí thu từ đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc bố trí kinh phí, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của pháp luật.

2. Cùng thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, căn cứ vào tiến độ thực hiện và nhu cầu kinh phí, Bộ Công an xây dựng dự toán tương ứng với **85%** số tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ và **30%** khoản thu từ đấu giá biển số xe năm trước liền kề đã nộp ngân sách nhà nước để tăng cường, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, phục vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Bộ Công an theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Cùng thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, căn cứ vào tiến độ thực hiện và nhu cầu kinh phí của cơ quan khác được sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ không thuộc khoản 2 Điều này, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí tương ứng với **15%** số tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm trước liền kề đã nộp ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe trong lực lượng Công an nhân dân thực hiện cơ chế đặc thù theo quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động thuộc lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

Các cơ quan khác được sử dụng kinh phí theo quy định tại khoản 3 Điều này có trách nhiệm lập, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, về quản lý, sử dụng tài sản công, kế toán và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Ngân sách nhà nước bố trí dự toán nguồn kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe từ nhiệm vụ chi các hoạt động kinh tế theo phân cấp quản lý ngân sách trong dự toán chi thường xuyên của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, đơn vị khác ở trung ương và địa phương.

Chương II

NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI KINH PHÍ THU TỪ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ SAU KHI NỘP VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 4. Nội dung chi sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

1. Nội dung chi chung

- a) Chi đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;
- b) Chi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện;
- c) Chi vận hành, quản trị, nâng cấp, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống, cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông;
- d) Chi xăng dầu và nhiên liệu khác;
- đ) Chi xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các chiến lược, đề án quốc gia, các giải pháp phối hợp liên ngành về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;
- e) Chi tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: Sản xuất, biên tập, phát sóng, phát hành, truyền tải sản phẩm thông tin có tính chất báo chí, truyền thông, các chương trình phát thanh, truyền hình, xuất bản phẩm và các sản phẩm thông tin truyền thông khác phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;
- g) Chi công tác phí, hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;
- h) Chi vận hành đường dây nóng, các ứng dụng công nghệ phục vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;
- i) Chi công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết, khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, các vấn đề đột xuất, phức tạp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;
- k) Chi khắc phục sự cố bảo đảm an toàn giao thông, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng; trong dịp

Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”; đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn;

l) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

m) Chi phòng chống ùn tắc, khắc phục sự cố, giải quyết các điểm xung đột giao thông;

n) Chi tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

o) Chi sơ kết, tổng kết, triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

p) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

q) Chi hợp tác quốc tế về trật tự, an toàn giao thông;

r) Chi thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Nội dung chi khác cho Bộ Công an

a) Chi mua sắm phục vụ nhiệm vụ hiện đại hoá Cảnh sát giao thông do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành;

b) Chi xây dựng, cải tạo, sửa chữa, bảo trì, nâng cấp, mở rộng các công trình, trung tâm chỉ huy, trụ sở, nơi làm việc, tạm giữ phương tiện vi phạm của Cảnh sát giao thông;

c) Chi thuê tài sản (nhà, phương tiện và các tài sản khác) phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông;

d) Chi văn phòng phẩm, vật tư văn phòng; chi thông tin liên lạc; chi in ấn biểu mẫu, điện duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; chi cước phí bưu chính;

đ) Chi thực hiện công tác điều tra giải quyết tai nạn giao thông;

e) Chi hỗ trợ người cung cấp thông tin phản ánh hành vi vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông;

g) Chi khảo sát, đánh giá, lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng chế độ, chính sách về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tổ chức nghiên cứu, thực hiện đề tài khoa học, tiến hành hoạt động thử nghiệm, phát triển sản phẩm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

h) Chi bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao

thông ban đêm;

i) Chi bồi dưỡng cán bộ, chiến sĩ trực tiếp xử lý ùn tắc giao thông và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong giờ cao điểm (buổi sáng từ 6h30 đến 8h30, buổi chiều từ 16h30 đến 18h30) tại các thành phố trực thuộc trung ương;

k) Các nội dung chi thuộc lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội theo quy định; chi khác phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

3. Nội dung chi khác cho Ủy ban nhân dân các địa phương

a) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

b) Chi hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

c) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

d) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

e) Trường hợp địa phương thành lập Ban an toàn giao thông tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, bảo đảm phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Nghị định này;

g) Chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các lực lượng khác trực tiếp tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chi khác phục vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.

Điều 5. Mức chi sử dụng kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

1. Mức chi cho một số nội dung quy định tại Điều 4 Nghị định này thực hiện như sau:

a) Chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm triển khai thực hiện nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: không quá 1.000.000 đồng/01 tham luận phục vụ hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tiền thuê hội trường không quá 200.000.000 đồng/01 cuộc; chi đại biểu tham dự họp (chủ trì: 500.000 đồng/người; thành viên

tham dự: 200.000 đồng/người);

b) Chi tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về trật tự, an toàn giao thông: Chi hỗ trợ tham dự tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ không quá 200.000 đồng/01 học viên/01 ngày; không quá 500.000 đồng/01 giảng viên/01 ngày;

c) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân, gia đình nạn nhân tai nạn giao thông:

Chi hỗ trợ các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng không quá 10.000.000 đồng/người bị tử vong; không quá 5.000.000 đồng/người bị thương nặng;

Chi thăm hỏi trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông không quá 5.000.000 đồng/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn;

d) Mức chi bồi dưỡng làm thêm giờ ban ngày cho cán bộ công chức, viên chức tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông không quá 100.000 đ/ngày/người, tối đa 10 ca/tháng. Mức chi bồi dưỡng làm ca đêm cho cán bộ công chức, viên chức tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông không quá 200.000 đồng/người/ca (01 ca từ đủ 04 giờ trở lên, thời gian làm đêm từ 22h00 đêm hôm trước đến 6h00 sáng hôm sau), ½ ca (2 giờ) mức chi 100.000 đồng/người/ca, tối đa 10 ca/tháng;

đ) Mức chi bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông ban đêm không quá 200.000 đồng/người/ca (01 ca từ đủ 04 giờ trở lên, thời gian làm đêm từ 22h00 đêm hôm trước đến 6h00 sáng hôm sau), ½ ca (2 giờ) mức chi không quá 100.000 đồng/người/ca, tối đa 10 ca/tháng;

e) Mức chi bồi dưỡng cán bộ, chiến sĩ được phân công thực hiện nhiệm vụ điều tiết giao thông tại các nút giao nội thành trong khung giờ cao điểm (sáng từ 6h30 đến 8h30; chiều từ 16h30 đến 18h30) tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh mức chi 100.000 đồng/ca/người, tối đa 15 ca/tháng; tại thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng mức chi 100.000 đồng/ca/người, tối đa 10 ca/tháng; tại thành phố Cần Thơ mức chi 100.000 đồng/ca/người, tối đa 05 ca/tháng;

f) Mức chi hỗ trợ người cung cấp thông tin phản ánh hành vi vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông của 01 vụ việc không quá 10% mức tối thiểu của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi vi phạm hành chính nhưng không quá 5.000.000 đồng/01 vụ việc;

g) Mức chi lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: Không quá 2.000.000.000 đồng/01 luật, pháp lệnh, nghị quyết; không quá 500.000.000 đồng/01 nghị định;

h) Mức chi khảo sát, đánh giá chính sách về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: Không quá 200.000.000 đồng/01 nhiệm vụ;

i) Mức chi thống kê, số hóa dữ liệu bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: 5.000 đồng/01 trang A4;

j) Mức chi hỗ trợ cho người thực hiện kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính, tuần tra kiểm soát trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: 300.000 đồng/người/01 ngày;

k) Mức chi khác cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an ban hành định mức chi chưa được quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương III

NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI KINH PHÍ THU TỪ ĐẤU GIÁ BIỂN SỐ XE SAU KHI NỘP VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 6. Nội dung chi sử dụng kinh phí thu từ đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

1. Các nội dung chi quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị định này.
2. Chi tập huấn cho cán bộ, chiến sĩ phục vụ công tác đấu giá biển số xe và nâng cao trình độ cho cán bộ, chiến sĩ thực hiện công tác đăng ký quản lý phương tiện và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông.
3. Chi xác minh các trường hợp nghi vấn vi phạm hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động đấu giá.
4. Chi dịch vụ giải đáp thắc mắc, kiến nghị đối với hoạt động đấu giá biển số xe.
5. Chi truyền thông hoạt động đấu giá biển số xe.
6. Chi khác phục vụ công tác quản lý hoạt động đấu giá biển số xe.

Điều 7. Mức chi sử dụng kinh phí thu từ đấu giá biển số xe sau khi nộp vào ngân sách nhà nước

1. Mức chi cho nội dung chi quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.
2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an ban hành định mức chi cho các nội dung chi quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 6 Nghị định này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện đối với nội dung về quản lý, sử dụng kinh phí thu xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ và đấu giá biển số xe để thực hiện hoạt động tăng cường, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông;

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn đối với việc lập, phân bổ dự toán, quyết toán kinh phí, nội dung chi, mức chi kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ của lực lượng Công an nhân dân và lực lượng khác để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

